CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN 911 ---	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---
Số: 02/2022/BC-911	*Hà Nội, ngày 08 tháng 02 năm 2022*

BÁO CÁO

Tình hình quản trị công ty

(Năm 2021)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Tập đoàn 911
- Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Phù Dực 1, Xã Phù Đổng, Huyện Gia Lâm, Thành Phố Hà Nội
- Điện thoại: 0246.6860.911
- Fax: 0243.2161406
- Email: ktnenmong911@gmail.com
- Vốn điều lệ: 185.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: Chưa có
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2021/NQ-ĐHĐCĐ-911	30/06/2021	– Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và đặt ra kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 – Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021; – Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát; – Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020; – Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực

			hiện kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính năm 2021; – Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020; – Thông qua việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020 và Kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021; – Thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động; – Thông qua việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; – Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát; – Thông qua phương án chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng; – Thông qua việc chấp thuận giao dịch với các bên liên quan; – Thông qua việc thay đổi ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh của Công ty.
2	02/2021/NQ-ĐHĐCĐ-911		– Thông qua việc điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2021; – Thông qua các giao dịch có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; – Thông qua chủ trương thực hiện đầu tư và các công ty con, công ty liên doanh, liên kết; – Thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2020; – Thông qua việc sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quả trị phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2020.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2021)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ *(thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)*	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm

1	Ông Lưu Đình Tuấn	Chủ tịch HĐQT	22/03/2011	
2	Ông Nguyễn Đức Hải	Thành viên HĐQT	18/05/2017	
3	Ông Phạm Đình Thoan	Thành viên HĐQT	18/05/2017	
4	Bà Nguyễn Thị Thơm	Thành viên HĐQT	18/05/2017	
5	Ông Nguyễn Văn Bắc	Thành viên HĐQT	18/05/2017	

2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lưu Đình Tuấn	07/07	100%	
2	Ông Nguyễn Đức Hải	07/07	100%	
3	Ông Phạm Đình Thoan	07/07	100%	
4	Bà Nguyễn Thị Thơm	07/07	100%	
5	Ông Nguyễn Văn Bắc	07/07	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

HĐQT thường xuyên giám sát chặt chẽ và định hướng cho Ban Tổng Giám đốc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 theo chiến lược phát triển trung, dài hạn của Công ty và các nội dung đã được thông qua tại cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên. Kết quả giám sát như sau:

- Tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về quản trị công ty và công bố thông tin đầy đủ, đúng quy định về tình hình sản xuất kinh doanh cho cổ đông, cơ quan quản lý Nhà nước và các bên liên quan dựa trên cơ sở minh bạch, chính xác và kịp thời;
- Quản lý và điều hành Công ty, Công ty con theo thông lệ quản trị tốt nhất;
- Ban Tổng Giám đốc luôn thực hiện báo cáo thường xuyên về tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty để HĐQT có chỉ đạo kịp thời

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2021

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	28.6/2021/QĐ-HĐQT-911	28/06/2021	Thông qua việc miễn nhiệm/bổ nhiệm Tổng Giám đốc	100%
2	02.8/2021/NQ-HĐQT-911	02/08/2021	Triển khai phương án chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng	100%

3	30.8/2021/NQ-HĐQT-911	30/08/2021	Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài	100%
4	10.9/2021/NQ-HĐQT-911	10/09/2021	Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng	100%
5	11.10/2021/NQ-HĐQT-911	11/10/2021	Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021	100%
6	16.12/2021/NQ-HĐQT-911	16/12/2021	Thông qua việc chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng	100%
7	31.12/2021/NQ-HĐQT-911	31/12/2021	Thông qua việc kéo dài thời gian phân phối cổ phiếu trong đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2021):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Đàm Thị Việt Anh	Trưởng BKS	18/05/2017	Cử nhân Kế toán
2	Bà Phan Thị Hà	Thành viên BKS	18/05/2017	Cử nhân Kế toán
3	Bà Lưu Thị Kim Dung	Thành viên BKS	18/05/2017	Cử nhân Kế toán

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Đàm Thị Việt Anh	02/02	100%	100%	
2	Bà Phan Thị Hà	02/02	100%	100%	
3	Bà Lưu Thị Kim Dung	02/02	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông
   - Kiểm tra và giám sát đảm bảo hoạt động của Công ty luôn tuân thủ pháp luật và Điều lệ Công ty.
   - Kiểm tra, rà soát Báo cáo sản xuất kinh doanh và các Báo cáo tài chính của Công ty.
4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

- Ban kiểm soát chủ động phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong công tác kiểm tra, giám sát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- HĐQT và Ban Tổng Giám đốc thường xuyên tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Vũ Đức Đạt	01/02/1992	Cử nhân Kinh tê	28/06/2021
2	Bà Nguyễn Thị Thơm	18/04/1983	Cử nhân Kế toán	15/08/2017
3	Ông Phạm Đình Thoan	21/09/1990	Kỹ sư Cơ khí – Chuyên ngành Máy xây dựng	15/08/2017

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Bà Nguyễn Thị Thúy	12/07/1991	Cử nhân kế toán	10/05/2017

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2020) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Phụ lục 1
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:
   Không có
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:
   Không có
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành

Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác

Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2021)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Phụ lục 2
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

Không có

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

M.S.D.N: 0105207386 - C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN 911 THÀNH PHỐ HÀ NỘI

LƯU ĐÌNH TUẤN

PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY (Tính đến 31/12/2021)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
I	**Hội đồng quản trị**								
1	Lưu Đình Tuấn		Chủ tịch HĐQT	013309927, ngày cấp 11/06/2013, nơi cấp: CA Hà Nội	P1120, nhà K2, khu đô thị Việt Hưng, phường Giang Biên, quận long Biên, Hà Nội	03/2011			
2	Nguyễn Đức Hải		Thành viên HĐQT kiêm Phó phòng kinh doanh	038089005924, ngày cấp: 30/3/2017, nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	P814, nhà K6, Khu đô thị Việt Hưng, Giang Biên, Long Biên, Hà Nội	05/2017			
3	Phạm Đình Thoan		Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	142580391, ngày cấp: 05/09/2006, nơi cấp: CA Hải Dương	Xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm, Hà Nội	05/2017			
4	Nguyễn Thị Thơm		Thành viên HĐQT, Phó	083173000255, ngày cấp: 12/07/2019, nơi	P1209 CT10 Khu đô thị Việt Hưng,	05/2017			

			Tổng Giám đốc	cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Đức giang, Long Biên, Hà Nội				
5	Nguyễn Văn Bắc		Thành viên HĐQT	142455889, ngày cấp: 25/04/2014, nơi cấp: CA Hải Dương	Thôn Thắng Yên, xã Thượng Vũ, huyện Kim Thành, Hải Dương	05/2017			
II	**Ban Tổng Giám đốc**								
1	Vũ Đức Đạt		Tổng Giám đốc	031092002964, cấp ngày 02/03/2016, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 23 B78 Khu B1, phường Cát Bi, quận Hải An, thành phố Hải Phòng	06/2021			
2	Nguyễn Thị Thơm		Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	Như đã nêu tại Mục I/4 – Thành viên HĐQT					
3	Phạm Đình Thoan		Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	Như đã nêu tại Mục I/3 – Thành viên HĐQT					
III	**Ban kiểm soát**								

1	Đàm Thị Việt Anh		Trưởng BKS, Người phụ trách CBTT	01327201, cấp ngày: 29/09/2008, nơi cấp: CA Hà Nội	P302, nhà K1 Khu đô thị Việt Hưng, Giang Biên, Long Biên, Hà Nội	05/2017			
2	Phan Thị Hà		Thành viên BKS	173591421, cấp ngày 22/09/2011, Công an Thanh Hóa	P2012, Khu đô thị Ecopark, xã Xuân Quang, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên	05/2017			
3	Lưu Thị Kim Dung		Thành viên BKS	173576889, cấp ngày: 18/09/2007, nơi cấp: CA Thanh Hóa	Xã Hoằng Quang, Thanh Hóa	05/2017			
IV	**Kế toán trưởng**								
1	Nguyễn Thị Thúy		Kế toán trưởng	038191016954 cấp ngày 30/10/2020, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội	Tứ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội	05/2017			
V	**Người được ủy quyền CBTT**								
1	Đàm Thị Việt Anh		Người được ủy quyền	01327201, cấp ngày: 29/09/2008, nơi cấp:	P302, nhà K1 Khu đô thị Việt Hưng,	11/2021			

			CBTT	CA Hà Nội	Giang Biên, Long Biên, Hà Nội				

PHỤ LỤC 2: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ (Tính đến 31/12/2021)

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
I	**Hội đồng quản trị**							
1	Lưu Đình Tuấn		Chủ tịch HĐQT	013309927, cấp ngày 11/06/2013, nơi cấp: CA Hà Nội	P1120, nhà K2, khu đô thị Việt Hưng, phường Giang Biên, quận Long Biên, Hà Nội	5.000.000	27,03	
1.1	Lưu Đình Phượng			170122845, cấp ngày 28/5/2010, nơi cấp: CA Thanh Hóa	Thôn 2, xã Hoằng Quang, TP Thanh Hóa	0	0	Bố đẻ
1.2	Vũ Thị Thúy			171579417, cấp ngày 09/11/2012, nơi cấp: CA Thanh Hóa	Thôn 2, xã Hoằng Quang, TP Thanh Hóa	0	0	Mẹ đẻ
1.3	Nguyễn Huy Đức			220815482, cấp ngày: 13/8/2010, nơi cấp: CA Thanh Hóa	Xã Hoằng Lộc, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0	0	Bố vợ
1.4	Phạm Thị Xuân			4213103338, cấp ngày 13/8/2010, nơi	Xã Hoằng Lộc, huyện Hoằng Hóa,	0	0	Mẹ vợ

				cấp: CA Thanh Hóa	tỉnh Thanh Hóa			
1.5	Nguyễn Thị Hải			038178013113, cấp ngày 08/4/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội	Nhà A9, BT04, khu đô thị Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội	0	0	Vợ
1.6	Lưu Đình Hoàng			038203000202, cấp ngày 25/4/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội	Nhà A9, BT04, khu đô thị Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội	0	0	Con trai
1.7	Lưu Đình Đình			Còn nhỏ	Nhà A9, BT04, khu đô thị Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội	0	0	Con gái
1.8	Lưu Đình Tú			038081014414, cấp ngày 16/11/2020, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội	Phòng 504, CT2, Khu đô thị Đặng Xá, Cổ Bi, Gia Lâm	0	0	Em trai
1.9	Nguyễn Thị Thùy Linh			013685645, cấp ngày 06/03/2014, nơi cấp: CA Hà Nội	Phòng 504, CT2, Khu đô thị Đặng Xá, Cổ Bi, Gia Lâm	0	0	Em dâu
2	**Nguyễn Đức Hải**		**Thành viên**	**038089005294, cấp**	**P814, Nhà K6, KĐT**	721.500	3.9	

			HĐQT - Phó Tổng Giám đốc	**ngày 27/04/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư**	**Việt Hưng, phường Giang Biên, Quận Long Biên, TP HN**			
2.1	Nguyễn Văn Thọ			038059000893 cấp ngày: 24/08/2016, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Thôn Đồng Thịnh, Xã Hoằng Lộc, Huyện Hoằng Hóa,Tỉnh Thanh Hóa	0	0	Bố đẻ
2.2	Đỗ Thị Quế			038157000629 cấp ngày: 03/08/2016, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Thôn Đồng Thịnh, Xã Hoằng Lộc, Huyện Hoằng Hóa,Tỉnh Thanh Hóa	0	0	Mẹ đẻ
2.3	Lưu Thị Tính			013070559 cấp ngày: 08/04/2008, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	P814, Nhà K6, KĐT Việt Hưng, phường Giang Biên, Quận Long Biên, TP HN	786.250	4.25	Vợ
2.4	Nguyễn Khánh Linh			Còn nhỏ	P814, Nhà K6, KĐT Việt Hưng, phường Giang Biên, Quận Long Biên, TP HN	0	0	Con gái
2.5	Nguyễn Gia Bảo			Còn nhỏ	P814, Nhà K6, KĐT	0	0	Con trai

					Việt Hưng, phường Giang Biên, Quận Long Biên, TP HN			
2.6	Nguyễn Hữu Ninh			038085015471 cấp ngày: 30/11/2018, Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Thôn 7, Xã Vĩnh Thịnh, Huyện Vĩnh Lộc, Tỉnh Thanh Hóa	0	0	Anh trai
2.7	Lưu Đình Vinh			038058000819 cấp ngày: 18/07/2016, Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	xã Hoằng Quang, TP Thanh Hóa, Thanh Hóa	0	0	Bố vợ
2.8	Nguyễn Thị Tý			174511536 cấp ngày: 17/05/2013, CA Thanh Hóa	Thôn 4, xã Hoằng Quang, TP Thanh Hóa, Thanh Hóa	0	0	Mẹ vợ
3	**Phạm Đình Thoan**		**Thành viên HĐQT, phó TGĐ**	**142580391, ngày cấp: 05/09/2006, nơi cấp: CA Hải Dương**	**Xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội**	**185.000**	**1,0**	
3.1	Phạm Đình Chí			142725543, cấp ngày 04/01/2011, nơi cấp: CA Hải Dương	Thanh Tùng, Thanh Miện, Hải Dương	0	0	Bố đẻ
3.2	Đỗ Thị Chinh			141013690, cấp ngày: 23/07/2014, nơi cấp: CA Hải Dương	Thanh Tùng, Thanh Miện, Hải Dương	0	0	Mẹ đẻ

3.3	Trần Chính Toàn			141376517, cấp ngày: 20/06/2013, nơi cấp: CA Hải Dương	Đoàn Tùng, Thanh Miện, Hải Dương	0	0	Bố vợ
3.4	Đào Thị Tuyến			141045050, cấp ngày 30/01/2015, nơi cấp: CA Hải Dương	Đoàn Tùng, Thanh Miện, Hải Dương	0	0	Mẹ vợ
3.5	Trần Thị Hằng			142448114, cấp ngày: 28/03/2006, nơi cấp: CA Hải Dương	KĐT Đặng xá, xã Cổ Bi, Gia Lâm, HN	0	0	Vợ
3.6	Phạm Nhật Vũ			Còn nhỏ	KĐT Đặng xá, xã Cổ Bi, Gia Lâm, Hà Nội	0	0	Con trai
3.7	Phạm Nhật Linh			Còn nhỏ	KĐT Đặng xá, xã Cổ Bi, Gia Lâm, HN	0	0	Con gái
4	**Nguyễn Thị Thơm**		**Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc**	**083173000255, cấp ngày 12/07/2019, Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội**	**P1209 CT10 Khu đô thị Việt Hưng, Đức giang, Long Biên, Hà Nội**	**601.250**	**3,25%**	
4.1	Nguyễn Huy Đức			170215462, cấp ngày 13/08/2010, Công an Thanh Hóa	Thôn Đồng Mẫu, xã Hoằng Lộc, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0	0	Bố đẻ
4.2	Phạm Thị Xuân			171319866, cấp ngày	Thôn Đồng Mẫu, xã	0	0	Mẹ đẻ

				13/08/2010, Công an Thanh Hóa	Hoằng Lộc, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa			
4.3	Phạm Thị Huyện			171568369, cấp ngày 15/03/2011, Công an Thanh Hóa	Thôn 2, xã Hoằng Quang, thành phố Thanh Hóa	0	0	Mẹ chồng
4.4	Lê Xuân Hoàng			172513717, cấp ngày 27/04/2010, CA Thanh Hóa	Cẩm Vân, Cẩm Thủy, Thanh Hóa	749.250	4,05%	Chồng
4.5	Lê Hoàng Bảo Linh			Còn nhỏ	P504 – T11 CT18 - khu ĐT Việt Hưng, Giang Biên, Long Biên, Hà Nội	0	0	Con gái
4.6	Lê Hoàng Nguyên Thảo			Còn nhỏ	P504 – T11 CT18 - khu ĐT Việt Hưng, Giang Biên, Long Biên, Hà Nội	0	0	Con gái
4.7	Nguyễn Thị Thu Huyền			038176013262, cấp ngày 25/12/2020, Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội	Phòng 204, A18, tổ 7, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0	Chị gái
4.8	Nguyễn Thị Lý			171712583, cấp ngày 10/09/2011, Công an	Xóm 2, Thiệu Phúc, Thiệu Hóa, Thanh	0	0	Chị gái

				Thanh Hóa	Hóa			
4.9	Nguyễn Thị Hải			038178013113, cấp ngày 08/04/2021, Công an Hà Nội	Nhà A9 – BT04- khu ĐT Việt Hưng, Giang Biên, Long Biên, Hà Nội	0	0	Chị gái
4.10	Nguyễn Thị Thơ			038193050639, cấp ngày 23/06/2021, Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Phòng 4207, Ruby CT2, khu đô thị Việt Hưng, Giang Biên, Long Biên, Hà Nội	185.000	1,0%	Em gái
4.11	Nguyễn Quốc Hùng			174035701, cấp ngày 16/11/2007, Công an Hà Nội	Phòng 204, A18, tổ 7, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0	Anh rể
4.12	Nguyễn Văn Chinh			171809597, cấp ngày 10/08/2015, Công an Thanh Hóa	Xóm 2, Thiệu Phúc, Thiệu Hóa, Thanh Hóa	721.500	3,9%	Em rể
4.13	Lưu Đình Tuấn			013309927, cấp ngày 11/06/2013, CA Hà Nội	P1120, nhà K2, khu ĐT Việt Hưng, Giang Biên, Long Biên, Hà Nội	5.000.000	27.3%	Anh rể
5	**Nguyễn Văn Bắc**		**Thành viên HĐQT**	**142455889, cấp ngày 25/04/2014, Công an Hải Dương**	**Thôn Thắng Yên, xã Thượng Vũ, huyện Kim Thành, Hải Dương**	**0**	**0**	

5.1	Nguyễn Văn Miền			030063000682, cấp ngày 18/02/2016, Công an Hải Dương	Đội 4, Thắng Yên, Thượng Vũ, Kim Thành, Hải Dương	0	0	Bố đẻ
5.2	Nguyễn Thị Hoa			141330832, cấp ngày 25/04/2014, Công an Hải Dương	Đội 4, Thắng Yên, Thượng Vũ, Kim Thành, Hải Dương	0	0	Mẹ đẻ
5.3	Nguyễn Thị Lan			1426165507, cấp ngày 21/5/2008, Công an Hải Dương	Thôn Bằng Lai, Ngũ Phúc, Kim Thành, Hải Dương	0	0	Em gái
5.4	Nguyễn Văn Quyền			030088011304, cấp ngày 09/11/2020, Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Thôn Bằng Lai, Ngũ Phúc, Kim Thành, Hải Dương	0	0	Em rể
6	**Đàm Thị Việt Anh**		**Trưởng BKS**	**013127201, cấp ngày 29/9/2008, Công an Hà Nội**	**Phòng 302 nhà K1 khu ĐT Việt Hưng, Giang Biên, Long Biên, Hà Nội**	**0**	**0**	
6.1	Đàm Quang Chúc			(Đã mất)		0	0	Bố đẻ
6.2	Nguyễn Thị Ngoan			037149000777, cấp ngày 18/01/2019, Cục chính sách quản lý hành chính về trật tự XH	Số nhà 39 ngõ 12 đường Đinh Tiên Hoàng, phố 3 Đông Thành TP Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình	0	0	Mẹ đẻ

6.3	Triệu Hữu Khoa			012892759 cấp ngày 17/5/2006 , Công an Hà Nội	Thôn Đồng Chầm, xã Tiên Dược, huyện Sóc Sơn, Hà Nội	0	0	Bố chồng
6.4	Nguyễn Thị Hạt			0361360000014, cấp ngày 12/5/2015, Cục chính sách quản lý hành chính về trật tự XH	Thôn Đồng Chầm, xã Tiên Dược, huyện Sóc Sơn, Hà Nội	0	0	Mẹ chồng
6.5	Triệu Quốc Hùng			011623657, cấp ngày 29/9/2008 , Công an Hà Nội	Thôn Đồng Chầm, xã Tiên Dược, huyện Sóc Sơn, Hà Nội	0	0	Chồng
6.6	Triệu Quốc Dũng			001201016081, cấp ngày 11/4/2018, Cục chính sách quản lý hành chính về trật tự XH	Phòng 302 nhà K1 khu ĐT Việt Hưng, Giang Biên, Long Biên, Hà Nội	0	0	Con trai
6.7	Triệu Việt Trinh			Còn nhỏ		0	0	Con gái
6.8	Đàm Thị Lan Anh			037172000469, cấp ngày 22/6/2016, Cục cảnh sát ĐKCL cư trú và DLQG về dân cư	Số nhà 39, ngõ 12, đường Đinh Tiên Hoàng, phố 3, P. Đông Thành, TP. Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình	0	0	Chị gái
6.9	Đàm Thị Vân Anh			164090887, cấp ngày 29/8/2007, Công an	Số 14, ngõ 62, đường Đinh Tiên Hoàng, phố			Chị gái

				Ninh Bình	3, phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình			
6.10	Hoàng Hải Hà			164278093, cấp ngày 14/8/2009, Công an Ninh Bình	Số 14, ngõ 62, đường Đinh Tiên Hoàng, phố 3, phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình			Anh rể
7	**Phan Thị Hà**		**Thành viên BKS**	**173591421, cấp ngày 22/09/2011, Công an Thanh Hóa**	**P2012, Khu đô thị Ecopark, xã Xuân Quang, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên**	0	0	
7.1	Phan Văn Tính			170328669, cấp ngày 10/09/2015, Công an Thanh Hóa	Thôn 4, Xã Hoằng Quang, TP Thanh Hóa	0	0	Bố đẻ
7.2	Nguyễn Thị Sinh			173578232, cấp ngày 09/09/2007, Công an Thanh Hóa	Thôn 4, Xã Hoằng Quang, TP Thanh Hóa	0	0	Mẹ đẻ
7.3	Đặng Thị Khuê			145599344, cấp ngày 10/04/2010, Công an	Thôn Cựu Thị, Xã Đa Lộc, Ân Thi, Hưng	0	0	Mẹ chồng

				Hưng Yên	Yên			
7.4	Trần Văn Hiến			145599105, cấp ngày 09/04/2010, Công an Hưng Yên	Thôn Cựu Thị, Xã Đa Lộc, Ân Thi, Hưng Yên	0	0	Bố chồng
7.5	Trần Tuấn Khởi			033090002495, cấp ngày 16/05/2017, Công an Hưng Yên	Đa Lộc, Ân Thi, Hưng Yên	0	0	Chồng
7.6	Phan Văn Tuấn			038086015613, cấp ngày 09/04/2019, Công An Thanh Hóa	Thôn 4, Xã Hoằng Quang, TP Thanh Hóa	0	0	Anh trai
7.7	Phan Văn Nam			03809400516, cấp ngày 11/05/2016, Công An Thanh Hóa	Thôn 4, Xã Hoằng Quang, TP Thanh Hóa	0	0	Em trai

7.8	Phan Thị Huyền			172780677, cấp ngày 13/06/2011, CA Thanh Hóa	Thiệu Dương, Thiệu Hóa, Thanh Hóa	0	0	Chi gái
7.9	Dương Trọng Dũng			172256375, cấp ngày 17/08/2006, CA Thanh Hóa	Thiệu Dương, Thiệu Hóa, Thanh Hóa	0	0	Anh rể
8	**Lưu Thị Kim Dung**		**Thành viên BKS**	**173576889, cấp ngày 18/09/2007, CA Thanh Hóa**	**Xã Hoằng Quang, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa**	0	0	
8.1	Lưu Thượng Du			013310257, cấp ngày 05/05/2011, Công an Thanh Hoá	Thôn Vĩnh Trị 3, X. Hoằng Quang, TP. Thanh Hóa, T. Thanh Hóa	0	0	Bố đẻ
8.2	Lê Thị Tuất			013305641, cấp ngày 10/04/2010, Công an Thanh Hoá	Thôn Vĩnh Trị 3, X. Hoằng Quang, TP. Thanh Hóa, T. Thanh Hóa	0	0	Mẹ đẻ
8.3	Phạm Duy Tình			173701057, cấp ngày 23/08/2008, Công an Thanh Hoá	Kiên Thọ, Ngọc Lặc, Thanh Hoá	43.000	0.23%	Chồng
8.4	Phạm Minh Khôi			Còn nhỏ	Thôn Vĩnh Trị 3, X. Hoằng Quang, TP. Thanh Hóa, T. Thanh	0	0	Con trai

					Hóa			
8.5	Phạm Văn Chí			013153966, cấp ngày 16/03/2010, Công an Thanh Hoá	Thôn Xuân Thành, X. Kiên Thọ, H. Ngọc Lặc, T. Thanh Hoá	0	0	Bố chồng
8.6	Mai Thị Khuyên			013252385, cấp ngày 10/03/2010, Công an Thanh Hoá	Thôn Xuân Thành, X. Kiên Thọ, H. Ngọc Lặc, T. Thanh Hoá	0	0	Mẹ chồng
9	**Vũ Đức Đạt**		**Tổng Giám đốc**	**031092002964, cấp ngày 02/03/2016, Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư**	**Số 23 B78 khu B1, phường Cát Bi, quận Hải An, TP. Hải Phòng**	**194.250**	**1,05%**	
9.1	Vũ Đức Ngọc			031060008345, cấp ngày 29/07/2020, Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 8 B260 khu T2, Thành Tô, Hải An, HP	0	0	Bố đẻ
9.2	Phan Thị Bình			031156004463, cấp ngày 29/07/2020, Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 8 B260 khu T2, Thành Tô, Hải An, HP	0	0	Mẹ đẻ
9.3	Phạm Thị Lỵ			031161004817, cấp ngày 16/05/2019, Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú	Số 8/127 Cụm 1, Đông Khê, Ngô Quyền, Hải Phòng	0	0	Bố vợ

				và DLQG về dân cư				
9.4	Trần Hữu Thanh			031054000317, cấp ngày 05/12/2014, Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 8/127 Cụm 1, Đông Khê, Ngô Quyền, Hải Phòng	0	0	Mẹ vợ
9.5	Trần Thu Trang			031800185, cấp ngày 13/07/2009, CA Hải Phòng	Số 8/127 Cụm 1, Đông Khê, Ngô Quyền, Hải Phòng	0	0	Vợ
9.6	Vũ Đức Dương			Đã mất		0	0	Anh ruột
10	**Nguyễn Thị Thúy**		**Kế toán trưởng**	**038191016954, cấp ngày 30/10/2020, Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội**	**Căn hộ B1505-TTTMDVTH Và nhà ở cao tầng, Xã Tứ Hiệp, Huyện Thanh Trì, TP HN**	0	0	
10.1	Nguyễn Văn Khâm			172829172, cấp ngày 26/07/2009, Công an Thanh Hóa	Thôn Quyết Thắng I, Xã Xuân Bái, Huyện Thọ Xuân, Tỉnh Thanh Hóa	0	0	Bố đẻ
10.2	Nguyễn Thị Sáng			172963456, cấp ngày 19/07/2010 , Công an Thanh Hóa	Thôn Quyết Thắng I, Xã Xuân Bái, Huyện Thọ Xuân, Tỉnh Thanh Hóa	0	0	Mẹ đẻ
10.3	Trịnh Văn Vọng			001058017917, cấp	Khu phố 6, Phường	0	0	Bố chồng

				ngày 18/06/2020, Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội	Ngọc Trạo, Bỉm Sơn, Tỉnh Thanh Hóa			
10.4	Chu Thị Hằng			170153073, cấp ngày 26/02/2014, Công an Thanh Hóa	Khu phố 6, Phường Ngọc Trạo, Bỉm Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	0	0	Mẹ chồng
10.5	Trịnh Văn Trường			038085022768, cấp ngày 30/10/2020, Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội	Căn hộ B1505-TTTMDVTH Và nhà ở cao tầng, Xã Tứ Hiệp, Huyện Thanh Trì, TP Hà Nội	0	0	Chồng
10.6	Trịnh Thục Linh			Còn nhỏ	Căn hộ B1505-TTTMDVTH Và nhà ở cao tầng, Xã Tứ Hiệp, Huyện Thanh Trì, TP Hà Nội	0	0	Con gái
10.7	Nguyễn Văn Vân			173628961, cấp ngày 26/07/2009, Công An Tỉnh Thanh Hóa	Thôn Quyết Thắng I, Xã Xuân Bái, Huyện Thọ Xuân, Tỉnh Thanh Hóa	0	0	Em trai
10.8	Nguyễn Văn Lâm			038176013262, cấp ngày 25/12/2020, Cục quản lý hành chính về	Thôn Quyết Thắng I, Xã Xuân Bái, Huyện Thọ Xuân, Tỉnh	0	0	Em trai

				trật tự xã hội	Thanh Hóa			